

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy

Thực hiện Kế hoạch số 2980/KH-UBND ngày 09/9/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông về Chương trình trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền; các ngành, đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện trong việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 - 2030 (*Đề án tổng thể*), Chương trình và các văn bản có liên quan của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁽¹⁾ nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xác định nhiệm vụ tập trung nguồn lực thực hiện có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra tại Chương trình.

- Định hướng, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền Đề án tổng thể và Chương trình trên địa bàn huyện; xác định hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện đặc thù của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; khơi dậy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện nói chung và vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng để chủ động, tích cực tham gia thực hiện Chương trình.

2. Yêu cầu

- Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc; phổ biến kịp thời những nội dung của Chương trình và các nội dung có liên quan khác đến người dân và được sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia, phản hồi của người dân trên địa bàn

⁽¹⁾ Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 02-4-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc; Văn bản số 981-CV/TU ngày 17-01-2020 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30-10-2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19-5-2022 của Hội nghị lần thứ Bảy Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

thực hiện Chương trình mục tiêu.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức triển khai; đa dạng hóa các hình thức, phương tiện truyền thông, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của Chương trình. Nội dung, hình thức truyền thông phù hợp với phong tục, tập quán của đồng dân tộc thiểu số.

- Sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả và công khai, minh bạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ huyện đến cơ sở nói riêng và trong hệ thống chính trị nói chung, người dân liên quan đến triển khai thực hiện, theo dõi, đánh giá, giám sát tình hình việc thực hiện nhiệm vụ về Đề án tổng thể và Chương trình tại địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đề án tổng thể và Chương trình.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung tuyên truyền: Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của Đề án tổng thể, Chương trình và các nội dung liên quan nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc; Văn bản số 981-CV/TU ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum, trọng tâm là:

- Về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình.

- Về kết quả, hiệu quả trong việc triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc, nhấn mạnh ý nghĩa tầm quan trọng về việc thực hiện chính sách dân tộc, công tác dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc

thiểu số và miền núi là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng⁽²⁾, chính sách pháp luật của Nhà nước: *“Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đông đồng bào DTTS, chú trọng tính đặc thù của vùng DTTS trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc”*.

- Vận động đồng bào các dân tộc, các đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình gắn với các phong trào thi đua *“Cả nước chung tay vì người nghèo - Không ai bỏ lại phía sau”*, *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* và các cuộc vận động *“Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”*, *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*.

- Biểu dương, tôn vinh những tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến nhất là trong phát triển sản xuất, nhân rộng những mô hình hay, việc làm hiệu quả trong quá trình thực hiện các đề án, dự án thuộc Chương trình nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng, từ đó khơi dậy, phát huy tinh thần nỗ lực, tự lực vươn lên thoát nghèo của người nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Khẳng định vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng đối với sự phát triển của vùng đồng bào DTTS nói chung và trong việc tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện Chương trình nói riêng.

- Tuyên truyền về tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng dân tộc thiểu số và miền núi của địa phương; những giá trị đặc sắc, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Phổ biến, kiến thức pháp luật, hướng dẫn áp dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến, các kinh nghiệm phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững vào cuộc sống, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển, sử dụng nguồn nhân lực ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói của đồng bào các dân tộc với cấp ủy, chính quyền ở địa phương và Trung ương; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Đề án tổng thể, Chương trình và công tác dân tộc tại địa phương.

2. Hình thức thực hiện

- Tổ chức hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc đến các cơ quan truyền thông, hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc từ huyện tới cơ sở và các đối tượng liên quan trực tiếp đến Chương trình.

⁽²⁾ Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng.

- Tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình.

3. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình.

- Gắn công tác truyền thông Chương trình với công tác tuyên truyền các Chương trình, dự án có liên quan của các phòng, ban liên quan; tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi Chương trình.

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, tuyên truyền thực hiện Chương trình.

- Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên, đội ngũ người có uy tín, già làng, trưởng thôn nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện Chương trình bằng nhiều loại hình phong phú.

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông ở một số địa phương, đơn vị; kịp thời kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý các khó khăn, vướng mắc theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách được cấp hằng năm thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về Chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn chủ động bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách; nguồn kinh phí Chương trình và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện các hoạt động truyền thông tuyên truyền về Chương trình theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; hằng năm, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ban có liên quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện hiệu quả các hoạt động Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo quy định; định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo về UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh theo quy định.

- Hàng năm tham mưu Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này gắn với việc kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình. Kịp thời báo

cáo, đề xuất UBND huyện xem xét, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hằng năm, phối hợp với Phòng Dân tộc và các phòng, ban có liên quan, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí sự nghiệp từ nguồn Chương trình để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Các phòng, ban, đơn vị có liên quan⁽³⁾ theo chức năng, nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về Đề án tổng thể và Chương trình, lồng ghép các nội dung truyền thông của phòng, ban liên quan để tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện.

- Bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát, tham gia giám sát liên ngành việc triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông về Chương trình.

- Hằng năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện công tác truyền thông về Chương trình gửi về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo chung.

4. UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình; tổ chức các loại hình tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn phù hợp với bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông Chương trình. Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ truyền thông Chương trình về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp báo cáo chung.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Phối hợp tuyên truyền vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, thống nhất, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia tổ chức, triển khai có hiệu quả Đề án tổng thể và Chương trình.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện theo quy định; định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*), hằng năm (*trước ngày 10 tháng 12*) và đột xuất (*khi có yêu cầu*) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*). Quá trình triển khai thực hiện

³ Kinh tế và Hạ tầng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động - Thương binh và Xã hội; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Văn hoá - Thể thao - Du lịch và Truyền thông; Văn hóa và Thông tin; Nội vụ; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Công an huyện; Bộ Chỉ huy Quân sự huyện; Ngân hàng Chính sách xã hội huyện; Hội Liên hiệp phụ nữ huyện; Huyện đoàn; Hội Nông dân huyện.

nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị, địa phương báo cáo bằng văn bản gửi về UBND huyện (qua Phòng Dân) tặc để tổng hợp, tham mưu UBND huyện xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội huyện;
- Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện;
- Các phòng, ban liên quan (t/h);
- Các đơn vị: Công an huyện; BCH Quân sự huyện; Ngân hàng Chính sách xã hội huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT, PDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu